

NGÀNH THỐNG KÊ ĐỒNG NAI 40 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN



*Lễ bàn giao ngành Thống kê Đồng Nai
sang Tổng cục Thống kê quản lý (năm 1994)*

Ngày 6/5/1946 Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh số 61/SL về việc thành lập Nha thống kê Việt Nam trong Bộ quốc dân kinh tế. Kể từ đó đến nay, ngành Thống kê Việt Nam đã trải qua 70 năm xây dựng và trưởng thành.

Ở miền Nam, sau ngày giải phóng, thống nhất đất nước (30/4/1975), thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng Sản Việt Nam và Chính Phủ. Tổng Cục Thống kê đã cử một đoàn cán bộ gồm các đồng chí nguyên là cán bộ lãnh đạo và cán bộ nghiệp vụ của ngành thống kê các tỉnh miền Bắc vào miền Nam tiếp quản, chuẩn bị cho việc thành lập ngành thống kê ở các tỉnh miền

Nam. Ở tỉnh Đồng Nai, để phục vụ kịp thời cho lãnh đạo địa phương, Tổng Cục Thống kê đã cử một tổ công tác gồm 16 cán bộ do đồng chí Dương Phúc Nguyên làm tổ trưởng với nhiệm vụ thu thập các thông tin thống kê cần thiết về kinh tế - văn hoá, xã hội để phục vụ cho lãnh đạo địa phương và chuẩn bị cho việc thành lập ngành thống kê ở tỉnh Đồng Nai.

Theo quyết định số: 35/QĐ.UBT ngày 5/4/1976 của UBND Cách Mạng Lâm Thời tỉnh Đồng Nai về việc thành lập Chi Cục Thống kê tỉnh Đồng Nai. Lúc mới thành lập, Văn phòng Chi Cục Thống kê tỉnh Đồng Nai đặt tại số 02, đường Trần Thượng Xuyên, TP.Biên Hoà (nằm trong trụ sở UBND tỉnh).

Kể từ ngày thành lập đến nay, trải qua 40 năm, ngành thống kê tỉnh Đồng Nai đã không ngừng phát triển và trưởng thành. Sự trưởng thành đó được thể hiện qua các mặt công tác sau đây:

I. Về tổ chức bộ máy:

Tổ chức bộ máy của ngành không ngừng được xây dựng, củng cố và lớn mạnh kể cả về số lượng và chất lượng. Nhận thức rõ công tác tổ chức, cán bộ là điều kiện quyết định cho mọi sự thành công nên ngay từ những ngày đầu mới thành lập đã được đặc biệt quan tâm. Khác với các Sở, ngành khác ở địa phương, ngành Thống kê kể từ khi thành lập đến nay đã nhiều lần thay đổi mô hình tổ chức, quản lý nên công tác tổ chức, cán bộ lại càng phải được quan tâm thực hiện nhiều hơn:

- Thời gian 2 năm đầu mới thành lập 1976 - 1977 ngành thống kê Đồng Nai do các cấp chính quyền quản lý từ tỉnh đến các xã, phường theo cấp hành chính.

- Từ năm 1978 đến năm 1987 thực hiện chủ trương của Nhà nước, Tổng cục Thống kê tiếp nhận và quản lý theo ngành dọc từ cấp huyện trở lên theo Nghị định 72/NĐ-CP của Chính phủ. Trong giai đoạn này, Chi cục Thống kê tỉnh được đổi tên thành Cục Thống kê tỉnh vào đầu năm 1984.

- Từ năm 1988 đến năm 1993. Thực hiện thông báo số: 46/TB ngày 12/12/1987 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và quyết định số: 81/HĐBT ngày 11/08/1988 của Hội đồng Bộ trưởng,

chuyển tổ chức thống kê địa phương về quản lý theo cấp hành chính. Ngành thống kê Đồng Nai được bàn giao về cho địa phương quản lý. Cục Thống kê Đồng Nai trực thuộc UBND tỉnh quản lý; Phòng Thống kê các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố quản lý và được sát nhập với phòng Kế hoạch - Tài chính. Cũng trong thời gian này một số cán bộ của ngành ở khỏi huyện có trình độ nghiệp vụ và có kinh nghiệm công tác được điều động hoặc chuyển công tác đi ngành khác. Số còn lại vẫn tiếp tục công tác trong ngành và sau này là lực lượng cán bộ chủ chốt của Chi cục Thống kê huyện, thị xã, thành phố hiện nay.

- Từ năm 1994 đến nay, thực hiện Nghị định số: 23/1994/NĐ-CP ngày 23 tháng 03 năm 1994 của Chính phủ. Ngành thống kê lại được bàn giao về Tổng cục Thống kê quản lý theo ngành dọc từ cấp huyện trở lên. Quá trình từ năm 1994 đến nay, về cơ bản tổ chức bộ máy của ngành ổn định, vẫn quản lý theo ngành dọc từ cấp huyện trở lên. Tuy nhiên về nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức có sự điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp qua từng giai đoạn:

+ Ngày 03/09/2003 Chính phủ ban hành Nghị định số: 110/2003/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê (thay cho Nghị định số: 23/1994/NĐ-CP ngày 23/03/2003).

+ Ngày 01 tháng 01 năm 2007, Chính phủ ban hành Nghị định số: 01/2007/NĐ-CP về việc chuyển Tổng cục Thống kê vào Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tiếp theo đó, ngày 04 tháng 6 năm

2007, Chính phủ ban hành Nghị định số 93/2007/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Ngày 24 tháng 8 năm 2010 Thủ Tướng Chính phủ ban hành Quyết định số: 54/2010/QĐ-TTg quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ kế hoạch và Đầu tư. Ngày 11 tháng 11 năm 2013, Thủ Tướng Chính phủ ban hành Quyết định số: 65/2013/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 3 Quyết định số: 54/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ kế hoạch và Đầu tư.

Riêng đối với tổ chức thống kê địa phương từ tỉnh đến huyện mô hình tổ chức hoạt động không thay đổi, vẫn hoạt động độc lập và được quản lý theo ngành dọc từ tỉnh đến huyện. Tuy nhiên từ tháng 10 năm 2010 đổi tên Phòng Thống kê huyện thành Chi cục Thống kê huyện theo mô hình thống nhất trên cả nước.

Trải qua thời gian 40 năm, mặc dù nhiều lần thay đổi về mô hình tổ chức, quản lý, nhưng dù trực thuộc Tổng cục Thống kê quản lý theo ngành dọc hay do chính quyền địa phương quản lý thì về mặt nghiệp vụ ngành Thống kê vẫn được sự chỉ đạo thống nhất và xuyên suốt từ Trung ương đến cơ sở; luôn bảo đảm kết hợp hài hòa và làm tốt cả hai nhiệm vụ:

Phục vụ yêu cầu thông tin thống kê của Trung ương và phục vụ sự quản lý, lãnh đạo, điều hành của địa phương.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ ở Cục Thống kê tỉnh đã thực hiện tốt việc thu thập, xử lý và cung cấp thông tin thống kê ngày càng đầy đủ, kịp thời với độ tin cậy cao; thống nhất quản lý nghiệp vụ của ngành từ tỉnh đến cơ sở. Hoàn thành tốt chương trình công tác hàng năm của Tổng Cục Thống kê và địa phương giao.

Khối Chi cục Thống kê huyện, thị xã, thành phố sau nhiều lần nhập, tách đến nay đã ổn định, mỗi Chi cục có từ 5 đến 6 cán bộ. Chi cục Thống kê huyện thời gian qua đã đáp ứng được yêu cầu thông tin kinh tế - xã hội của cấp trên và phục vụ đắc lực cho sự quản lý và điều hành của lãnh đạo địa phương; thực sự trở thành đầu mối trung tâm thông tin kinh tế - xã hội của địa phương.

1. Về công tác tổ chức:

a. Tổ chức bộ máy khi mới thành lập năm 1976:

Theo quyết định số: 35/QĐ.UBT ngày 05/04/1976 của UBND cách mạng lâm thời, bộ máy tổ chức của văn phòng Chi cục Thống kê Đồng Nai gồm: Ban lãnh đạo và 06 phòng: Phòng tổ chức hành chính, Phòng tổng hợp, Phòng nông nghiệp, Phòng công nghiệp - Xây dựng cơ bản, Phòng thương nghiệp, Phòng lao động văn xã và 11 phòng Thống kê huyện, Thị xã; Thành phố là: TP. Biên Hòa, Thị xã Vũng Tàu, huyện

Tân Phú, Xuân Lộc, Vĩnh Cửu, Thông Nhất, Long Thành, Châu Thành, Long Đất, Xuyên Mộc, Duyên Hải.



Trụ sở làm việc của Cục Thống kê Đồng Nai tại số nhà 52 - đường CMT8 - P. Quyết Thắng - TP. Biên Hòa (Năm 1998)

b. Tổ chức bộ máy hiện nay:

Qua nhiều lần thay đổi về địa giới hành chính và thay đổi về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ngành, hiện nay thực hiện quyết định số: 238/QĐ-TCTK ngày 02/4/2014 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê tỉnh Đồng Nai. Cơ quan Cục Thống kê Đồng Nai tổ chức theo mô hình 07 phòng: Phòng thống kê Tổng hợp; Phòng thống kê Nông nghiệp; Phòng thống kê Công nghiệp - Xây dựng; Phòng thống kê Thương mại; Phòng thống kê Dân số, văn xã; Phòng Thanh tra; Phòng Tổ chức - Hành chính và 11 Chi cục Thống kê huyện, thị xã, thành phố là: TP. Biên Hòa, Thị xã Long Khánh, huyện Vĩnh Cửu, Định Quán, Tân Phú, Xuân Lộc, Thông

Nhát, Trảng Bom, Cẩm Mỹ, Long Thành, Nhơn Trạch.

2. Về công tác cán bộ:

a. Lực lượng cán bộ lúc mới thành lập:

Về biên chế lúc mới thành lập ngành thống kê tỉnh Đồng Nai có tất cả là 78 người. Trong đó Văn phòng Chi cục có 25 người, các huyện, thị có 53 người. Số cán bộ ban đầu dựa vào 3 nguồn chính: 16 cán bộ thống kê do Tổng Cục Thống kê điều động ở các tỉnh miền Bắc và học sinh tốt nghiệp của trường Cán bộ thống kê Trung ương; 15 người là bộ đội chuyên ngành; 47 người là con em các cán bộ ở địa phương tuyển dụng đào tạo cấp tốc bổ sung cho ngành. Về trình độ nghiệp vụ: 10 người có trình độ Đại học thống kê, chiếm 12,82%; 09 người có trình độ trung cấp thống kê, chiếm 11,53%; 59 người có trình độ sơ cấp thống kê hoặc mới qua lớp đào tạo cấp tốc ngắn ngày, chiếm 75,65% tổng số cán bộ công nhân viên toàn ngành.

b. Lực lượng cán bộ hiện nay:

Toàn ngành thống kê Đồng Nai hiện nay có 106 người (bao gồm cả lao động hợp đồng theo Nghị định số: 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ và hợp đồng tạm tuyển); Trong đó cơ quan văn phòng Cục 43 người; khối huyện, Thị xã, Thành phố 63 người. Số cán bộ, công chức trong biên chế là 84 người; Trong đó về trình độ chuyên môn: Thạc sĩ có 01 người (chiếm 1,2%); Đại học và Cao đẳng là 73 người (chiếm 86,9%); Trung

học là 10 người (chiếm 11,9%). Riêng cơ quan văn phòng Cục hiện nay cán bộ làm công tác nghiệp vụ gần 100% có trình độ Đại học.

Về lý luận chính trị: Có 15 người tốt nghiệp Cao cấp lý luận chính trị (chiếm 17,85%); 14 người tốt nghiệp Trung cấp chính trị (chiếm 16,67%); 02 người tốt nghiệp sơ cấp chính trị (chiếm 2,38%) và hiện tại một số đang học Cao cấp và Trung cấp chính trị chuẩn bị tốt nghiệp trong năm 2016.

Về kiến thức quản lý nhà nước: Đến nay toàn ngành có 16 người có trình độ quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên chính (chiếm 19%), có 100% cán bộ có trình độ Đại học và đã xếp ngạch thông kê viên đều đã được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên.

Về trình độ sử dụng công nghệ thông tin:

Về trình độ sử dụng công nghệ thông tin của ngành hiện nay khá cao. Hiện tại toàn ngành có 98 người sử dụng thành thạo máy vi tính (gồm cả cán bộ hợp đồng), trong đó cử nhân và cao đẳng CNTT có 03 người (chiếm 3,06%); Trung cấp CNTT có 01 người (chiếm 1,02%); Có 40 người có chứng chỉ tin học A (chiếm 40,82%); Có 37 người có Chứng chỉ tin học B (chiếm 37,76%). Riêng cán bộ làm công tác nghiệp vụ có 100% sử dụng thành thạo máy vi tính phục vụ công tác.

Có thể nói với trình độ hiện nay về các mặt so với thời kỳ đầu mới thành lập

ngành cho thấy có sự tiến bộ rất nhanh, đây là kết quả về đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, lý luận chính trị và công nghệ thông tin của ngành trong thời gian qua mà đặc biệt là những năm gần đây. Công tác đào tạo, bồi dưỡng được sự quan tâm đầy mạnh thực hiện của Tổng cục Thống kê và của địa phương bằng nhiều hình thức khác nhau đã tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ công chức của ngành được tham gia học tập, nâng cao trình độ về các mặt



*Ông Lê Xuân Mùi, Phó cục trưởng
Cục Thống kê Đồng Nai Phát biểu khai giảng
lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê xã, phường,
thị trấn năm 2004*

II. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của ngành:

Trong những năm đầu mới thành lập, trình độ cán bộ nghiệp vụ của ngành còn rất thấp, đặc biệt là cán bộ thống kê cơ sở. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của ngành, công tác đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho số cán bộ mới tuyển dụng để phục vụ cho công tác là một yêu cầu

khách quan. Ngày 01/12/1976 UBND cách mạng lâm thời tỉnh Đồng Nai đã ra quyết định thành lập trường Sơ cấp thống kê tỉnh Đồng Nai trực thuộc Chi cục thống kê Đồng Nai. Địa điểm của trường đặt tại thị xã Vũng Tàu. Với nhiệm vụ Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thống kê có trình độ nghiệp vụ sơ cấp thống kê cho các Huyện, các ngành, các xã, phường, thị trấn, đơn vị cơ sở theo giáo trình đào tạo sơ cấp thống kê do Trường cán bộ thống kê Trung ương biên soạn, thời gian đào tạo là 6 tháng.

Kết quả: Trong 07 năm (1977 - 1982), Ngành thống kê tỉnh Đồng Nai đã mở được 11 khoá sơ cấp thống kê, đào tạo được 1.017 cán bộ. Số cán bộ thống kê sau khi được đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ chủ yếu đã được bố trí về công tác ở các Ban thống kê xã, phường, các đơn vị sản xuất kinh doanh. Đây là lực lượng nòng cốt của ngành trong giai đoạn này.

Ngoài số cán bộ sơ cấp thống kê đào tạo cho cơ sở, hàng năm ngành thống kê Đồng Nai còn cử hàng chục cán bộ đi học các lớp Trung cấp thống kê, học hàm thụ, tại chức Đại học chuyên ngành thống kê, kế toán và các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị để nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ của ngành.

Từ năm 1990 về sau, trước yêu cầu đòi hỏi về nâng cao trình độ nghiệp vụ của cán bộ công chức của ngành để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, do đó công tác đào tạo được tập trung ở bậc Đại học. Đặc biệt từ năm 2000 đến nay hàng năm đã có các khóa

đào tạo Đại học tại chức và Tại chức liên thông do trường Đại học kinh tế thành phố Hồ Chí Minh đào tạo và ngành thống kê Đồng Nai đã cử rất nhiều cán bộ tham gia và đã tốt nghiệp trong thời gian qua. Ngoài ra còn cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo Đại học ở một số trường trên địa bàn tỉnh .v.v. do đó trình độ chuyên môn của cán bộ công chức trong ngành ngày càng được nâng cao, tỷ lệ cán bộ tốt nghiệp Đại học và Cao đẳng toàn ngành chiếm gần 90%.

Điểm nổi bật về công tác đào tạo là giai đoạn từ năm 2010 đến nay, nhờ sự quan tâm của Tổng cục Thống kê và địa phương nên công tác đào tạo cán bộ đã có bước phát triển mạnh cả về số lượng và nội dung đào tạo. Tổng cục Thống kê đã xây dựng kế hoạch đào tạo hàng năm và tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn như: Nghiệp vụ công tác thống kê; nghiệp vụ thống kê cho thống kê viên và thống kê viên chính; kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên và chuyên viên chính cho cán bộ trong ngành nhằm nâng cao nghiệp vụ và đủ điều kiện dự thi nâng ngạch thống kê viên chính và thống kê viên. Đối với địa phương, những năm qua cũng đã quan tâm, tạo điều kiện đào tạo về kiến thức quản lý nhà nước, lý luận chính trị Trung và Cao cấp, vì vậy đã có nhiều cán bộ trong ngành đã tốt nghiệp Cử nhân, Cao cấp và Trung cấp lý luận chính trị; Quản lý Nhà nước từ các khóa đào tạo do địa phương tổ chức.

III. Sự thay đổi về địa giới hành chính và lãnh đạo cục Thống kê:

1. Sự thay đổi về địa giới hành chính:

- Nghị quyết kỳ họp lần thứ 4 của Quốc Hội khoá VI ngày 29/12/1978 chuyển huyện Duyên Hải thuộc tỉnh Đồng Nai về thành phố Hồ Chí Minh.



Ông Dương Phúc Nguyên, Cục trưởng phát biểu trong Hội nghị tổng kết ngành năm 1985

- Nghị quyết kỳ họp lần thứ 5 của Quốc hội khoá VI ngày 30/5/1979 thành lập đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo gồm: thị xã Vũng Tàu, xã Long Sơn thuộc huyện Châu Thành của tỉnh Đồng Nai, huyện Côn Đảo của tỉnh Hậu Giang.

- Nghị quyết kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa VIII (năm 1991) thành lập tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, theo Nghị định cắt 3 huyện: Châu Thành, Long Đất, Xuyên Mộc của tỉnh Đồng Nai sát nhập vào tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Quyết định số: 107/HĐBT ngày 10/04/1991 của Hội đồng Bộ trưởng chia huyện Xuân Lộc thành 2 huyện: Xuân

Lộc và Long Khánh. Chia huyện Tân Phú thành 2 huyện: Tân Phú và Định Quán.

Nghị định số: 51/NĐ-CP ngày 23/06/1994 của Chính phủ chia huyện Long Thành thành 2 huyện mới là Long Thành và Nhơn Trạch.

- Nghị định số: 97/NĐ-CP ngày 21/08/2003 của Chính phủ thành lập thị xã Long Khánh, huyện Trảng Bom và huyện Cẩm Mỹ.

2. Sự thay đổi lãnh đạo Cục Thống kê qua các thời kỳ:

Sau khi thành lập Chi cục Thống kê tỉnh Đồng Nai. Ngày 10/04/1976 UBND cách mạng lâm thời tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số: 82/QĐ.UBT bổ nhiệm Ban lãnh đạo Chi cục Thống kê tỉnh Đồng Nai gồm 03 đồng chí:

Đồng chí Dương Phúc Nguyên (nguyên Chi cục phó Chi Cục Thống Kê tỉnh Hà Giang) giữ chức Chi cục trưởng.

Đồng chí Phạm Văn An (nguyên Chi cục phó Chi Cục Thống kê Hà Nam) giữ chức Phó Chi cục trưởng.

Đồng chí Trần Văn Năng (nguyên trưởng phòng nông nghiệp Chi cục Thống kê TP.Hà Nội) giữ chức Phó Chi cục trưởng.

Năm 1979: Đồng chí Phạm Văn An được điều động sang công tác ở Văn phòng Tỉnh uỷ Đồng Nai.

Năm 1981: Đồng chí Trịnh Văn Hữu nguyên Trưởng phòng thống kê cán

đôi Chi cục Thống kê tỉnh Hà Nam Ninh được điều động và đê bạt giữ chức Phó Chi cục trưởng Chi Cục Thống Kê tỉnh Đồng Nai.

Năm 1982 Đồng chí Phạm Tiến Hoạt nguyên trưởng phòng Thống kê Công nghiệp - Xây dựng cơ bản được đê bạt giữ chức Phó Chi cục trưởng Chi cục Thống kê tỉnh Đồng Nai. Đến năm 1988 được điều động về văn phòng UBND tỉnh Đồng Nai.

Năm 1991, đồng chí Trần Văn Năng Phó cục trưởng được nghỉ hưu theo chế độ, cũng trong năm 1991 đồng chí Nguyễn Sĩ Lân được UBND tỉnh điều động về giữ chức Phó cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Đồng Nai.

Tháng 7 năm 1995 đồng chí Dương Phúc Nguyên Cục trưởng được nghỉ hưu theo chế độ; đồng chí Trịnh Văn Hữu được đê bạt giữ chức Cục trưởng cục Thống kê thay đồng chí Dương Phúc Nguyên.

Tháng 01 năm 1998 đồng chí Lê Xuân Mùi, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, kiêm Chánh Thanh tra được đê bạt giữ chức Phó cục trưởng.

Tháng 05 năm 2004, đồng chí Nguyễn Sĩ Lân Phó cục trưởng được nghỉ hưu theo chế độ, đồng chí Lê Thị Hiền, trưởng phòng Tổ chức - Hành chính được đê bạt giữ chức Phó cục trưởng Cục Thống kê Đồng Nai.

Ngày 01/04/2005 đồng chí Trịnh Văn Hữu - Cục trưởng nghỉ hưu theo chế

độ; đồng chí Lê Xuân Mùi - Phó cục trưởng được Tổng cục Thống kê giao phụ trách Cục Thống kê Đồng Nai. Đến tháng 02/2006, đồng chí Lê Xuân Mùi được Tổng cục Thống kê giao Quyền Cục trưởng. Đến tháng 7/2007, đồng chí Lê Xuân Mùi được Tổng cục Thống kê điều động về công tác tại cơ quan Tổng cục Thống kê. Đồng chí Lê Thị Hiền, Phó cục trưởng được giao Quyền Cục trưởng Cục Thống kê Đồng Nai từ tháng 7/2007, đến tháng 6 năm 2008, đồng chí Lê Thị Hiền được bổ nhiệm giữ chức Cục trưởng Cục Thống kê Đồng Nai.

Tháng 5/2008 đồng chí Trần Quốc Tuấn, trưởng phòng thống kê Tổng hợp được Tổng cục Thống kê bổ nhiệm giữ chức Phó cục trưởng Cục Thống kê Đồng Nai. Tháng 3/2009, đồng chí Nguyễn Xuân Quang, trưởng phòng thống kê Công nghiệp được bổ nhiệm giữ chức Phó Cục trưởng.

Tháng 11/2011 đồng chí Lê Thị Hiền, Cục trưởng được nghỉ hưu theo chế độ; đồng chí Nguyễn Xuân Quang Phó cục trưởng, được Tổng cục Thống kê giao phụ trách điều hành Cục Thống kê Đồng Nai; đến tháng 4/2012, đồng chí Nguyễn Xuân Quang được Tổng cục Thống kê bổ nhiệm giữ chức Cục trưởng cho đến nay. Cũng từ tháng 4/2012 đồng chí Trần Xuân Hà, trưởng phòng thống kê Thương mại và đồng chí Vũ Như Hải, trưởng phòng Tổ chức - Hành chính được Tổng cục Thống kê bổ nhiệm giữ chức

Phó Cục trưởng. Từ năm 2012 đến nay Ban lãnh đạo Cục Thống kê Đồng Nai có 04 đồng chí.



Ông Trịnh Văn Hữu, Cục Trưởng phát biểu trong Hội nghị tổng kết ngành năm 1996

IV. Công tác nghiệp vụ của ngành thống kê Đồng Nai:

1. Công tác thu thập, xử lý và cung cấp thông tin thống kê:

Để đảm bảo cho việc thu thập, xử lý, cung cấp kịp thời và đầy đủ các thông tin thống kê với độ tin cậy ngày càng cao, phục vụ yêu cầu của Trung ương và sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo địa phương. Hàng năm, ngành thống kê Đồng Nai đã phán đoán thực hiện tốt chế độ báo cáo thống kê chính thức trên địa bàn tỉnh hàng quý, năm thuộc các lĩnh vực nghiệp vụ. Đây là số liệu chính thức làm cơ sở cho việc biên soạn số liệu Niên giám thống kê hàng năm và số liệu lịch sử các thời kỳ của Địa phương và Trung ương. Bên cạnh việc đảm bảo đầy đủ các thông tin từ báo cáo chính thức, ngành thống kê Đồng Nai còn chú trọng thực

hiện tốt chế độ báo cáo nhanh hàng tháng về Kinh tế - Xã hội kịp thời với nội dung khá phong phú và đầy đủ, phản ánh những diễn biến tình hình các lĩnh vực Kinh tế - Xã hội trên địa bàn và từng địa phương, từng ngành nhất là trong giai đoạn phát triển kinh tế thị trường. Đây là kênh thông tin rất quan trọng phục vụ kịp thời cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hoạch định chính sách của lãnh đạo tỉnh trong nhiều năm qua và được lãnh đạo địa phương đánh giá cao.

Không những thực hiện tốt chế độ báo cáo theo quy định, toàn ngành đã tổ chức thực hiện hoàn thành tốt các cuộc Tổng điều tra và các cuộc điều tra thống kê định kỳ. Khối lượng thông tin thống kê thu thập được qua các cuộc điều tra thống kê ngày càng nhiều. Bình quân mỗi năm theo chương trình công tác của Tổng cục Thống kê, ngành thống kê Đồng Nai triển khai thực hiện trên dưới 30 cuộc điều tra lớn nhỏ thuộc các lĩnh vực nghiệp vụ khác nhau, trong đó có những cuộc điều tra lớn như: Tổng điều tra tình hình cơ bản về đất trong toàn tỉnh năm 1977; Tổng điều tra dân số 10 năm một lần (1979 – 1989 – 1999 – 2009); Tổng điều tra các cơ sở Kinh tế - Hành chính sự nghiệp định kỳ 5 năm (1995 - 2002 - 2007 - 2012); Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản (1994 - 2001 - 2006 - 2011); Điều tra vốn Đầu tư phát triển (2000 - 2005 - 2010 - 2015); Điều tra thu thập thông tin phục vụ việc tính chỉ tiêu Tổng sản phẩm GDP (1997 -

2002 - 2007 - 2012). Đặc biệt là từ năm 2000 đến nay (15 năm), ngành Thống kê tổ chức điều tra doanh nghiệp mỗi năm 01 lần và tiến hành điều tra khảo sát mức sống dân cư hàng năm từ 1996 đến nay...

Không những hoàn thành các cuộc điều tra và Tổng điều tra theo chương trình của Tổng cục Thống kê mà ngành Thống kê Đồng Nai đã bám sát nhu cầu thông tin thống kê của lãnh đạo địa phương để chủ động nghiên cứu, đề xuất tổ chức thêm nhiều cuộc điều tra thống kê nhằm thu thập thêm số liệu về Kinh tế - Xã hội trên địa bàn tỉnh để đáp ứng đầy đủ hơn yêu cầu của lãnh đạo địa phương về quản lý điều hành. Diễn hình như: Tổ chức cuộc điều tra Dân số toàn tỉnh phục vụ địa phương năm 1996; Điều tra thu thập thông tin cơ bản của xã, phường năm 1997; Điều tra hiện trạng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh năm 2008; Điều tra hiện trạng nhà trọ trên địa bàn tỉnh năm 2009 và Điều tra về đời sống Kinh tế - Xã hội của đồng bào dân tộc thiểu số năm 2012...Đây là những cuộc điều tra có quy mô khá lớn, nội dung quan trọng, mang tính đặc thù của địa phương. Kết quả điều tra đã cung cấp những thông tin cơ bản rất có giá trị làm cơ sở cho việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch ngành và quản lý, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

Nội dung điều tra được mở rộng ở hầu hết các ngành và lĩnh vực Kinh tế - Xã hội. Ngoài các chỉ tiêu hiện vật, các

chỉ tiêu giá trị cũng được quan tâm, phản ánh cả định lượng và định tính. Về quy mô, cơ cấu và mức độ biến động của từng hiện tượng Kinh tế - Xã hội. Phương pháp điều tra thống kê cũng không ngừng được cải tiến, về phương pháp điều tra chọn mẫu được áp dụng rộng rãi và ngày càng khoa học hơn đặc biệt là giai đoạn từ năm 2000 đến nay. Công tác kiểm tra, giám sát các cuộc điều tra thống kê được tăng cường nên đã từng bước nâng cao chất lượng thông tin đầu vào. Kết quả các cuộc điều tra được xử lý và tổng hợp bằng chương trình công nghệ thông tin do đó số lượng thông tin đầu ra phong phú, nhanh chóng và chính xác hơn. Kết quả của những cuộc điều tra thống kê là nguồn tư liệu có giá trị, làm sáng tỏ nhiều vấn đề về Kinh tế - Xã hội của địa phương phục vụ kết quả chung của Tổng cục Thống kê và được lãnh đạo địa phương đánh giá cao, đồng tình khai thác sử dụng hữu ích vào công tác quản lý, điều hành và là cơ sở khoa học cho việc xây dựng kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội của địa phương..

Ngoài văn phòng Cục Thống kê, các Chi cục Thống kê huyện, thị xã, thành phố cũng đã thực hiện tốt chế độ thông tin nhanh phục vụ kịp thời cho lãnh đạo địa phương; thực hiện tốt chế độ báo cáo chính thức hàng quý, năm theo chương trình công tác của Cục Thống kê; thực hiện hoàn thành các cuộc điều tra định kỳ, các cuộc Tổng điều tra trên địa bàn huyện, thị xã thành phố theo chương trình kế hoạch chung của Cục Thống kê.



*Ông Nguyễn Sĩ Lân, Phó cục trưởng
phát biểu trong hội nghị tổng kết 20 năm
thành lập ngành thống kê Đồng Nai 1995*

2. Công tác hệ thống hóa số liệu, phân tích thống kê và biên soạn các ấn phẩm:

Ngay từ những ngày đầu mới thành lập, ngành Thống kê Đồng Nai đã bắt tay ngay vào việc sưu tầm, hệ thống hóa lại số liệu thống kê của chế độ cũ để lại, tiến hành chỉnh lý, bổ sung theo phương pháp nghiệp vụ của Ngành; phân tách theo ngành, thành phần kinh tế và đơn vị hành chính theo quy định hiện hành. Trên cơ sở đó, hàng năm tích lũy, hệ thống hóa các tài liệu thống kê qua thu thập từ việc tổ chức thực hiện chế độ báo cáo thống kê và thu thập qua các cuộc điều tra thống kê để hình thành các tập số liệu Kinh tế - Xã hội, biên soạn các ấn phẩm thống kê.

Từ chỗ ban đầu hầu như chưa có gì, qua thời gian tích lũy, bổ sung, đến nay đã có một kho dữ liệu thống kê khá dày đặc, toàn diện số liệu về các mặt Kinh tế -

Xã hội của tỉnh Đồng Nai như: Diện tích tự nhiên, dân số, lao động, số cơ sở sản xuất công nghiệp, cơ sở kinh doanh Thương mại - Dịch vụ, Diện tích đất sản xuất nông lâm thủy sản; Trường học, bệnh viện, cơ sở văn hóa, Thể thao .v.v. Đó là tài sản vô giá, là những tư liệu làm cơ sở nhận diện về Đồng Nai về các lĩnh vực Kinh tế - Xã hội trong quá khứ, hiện tại và tương lai; Đó là tài sản có giá trị của hôm nay và cả mai sau mà ngoài ngành thống kê có thể nói ít ai có được. Cơ sở dữ liệu đó luôn được cập nhật, bổ sung, hoàn thiện để theo kịp với sự biến đổi nhanh, sinh động và phong phú của địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam trong xu thế phát triển và hội nhập. Đồng thời nó cũng được khai thác, tổng hợp, phân tách theo yêu cầu sử dụng nghiên cứu khác nhau phục vụ ngày càng tốt hơn cho yêu cầu của các cấp lãnh đạo và người dùng tin.

Từ những dữ liệu thu thập được, đều đặn hàng năm Cục Thống kê đã biên soạn và phát hành kịp thời Niên giám thống kê; các tập số liệu; tờ gấp v.v.góp phần phổ biến thông tin thống kê rộng rãi đến các cấp Lãnh đạo, các Sở ngành và các đối tượng dùng tin. Từ đó, uy tín của ngành Thống kê được nâng lên và góp phần làm giàu thêm tri thức của người dân Đồng Nai. Trong đó cuốn Niên giám thống kê tỉnh Đồng Nai là tài liệu chính thống rất quan trọng, phản ánh đầy đủ, có hệ thống về số liệu các lĩnh vực Kinh tế - Xã hội trên địa bàn tỉnh hàng năm và thời

kỳ 5 năm; đặc biệt từ năm 2005 đến nay thực hiện chủ trương của Tổng cục Thống kê, Niên giám thống kê được chuẩn hóa, cải tiến nâng cao chất lượng, hình thức đẹp, nội dung phong phú; biên soạn bằng hai thứ tiếng (Việt - Anh) đã được các cấp Lãnh đạo, các Sở ban ngành và người dùng tin đánh giá cao.



**Bà Lê Thị Hiền, Phó Cục trưởng
(đứng thứ nhất từ phải sang) đang trao giấy
chứng nhận lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê
xã, phường cho các học viên năm 2004**

Ngoài cuốn Niên giám Thống kê hàng năm, ngành Thống kê Đồng Nai đã thực hiện được nhiệm vụ rất quan trọng được lãnh đạo địa phương đánh giá cao đó là: Tổng hợp, hệ thống hóa số liệu Kinh tế - Xã hội trong nhiệm kỳ 5 năm của các kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh và huyện từ năm 1976 đến nay. Đã phục vụ tốt cho việc tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển Kinh tế - Xã hội trong các nhiệm kỳ Đại hội tỉnh và huyện đề ra. Ngoài ra còn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tổ chức biên soạn và phát hành những tài liệu, án phẩm có giá trị

nur: Cuốn sách Đồng Nai 10 năm; 20 năm, 25 năm và 30 năm xây dựng và phát triển; Thực trạng Chỉ số phát triển con người (HDI) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2000 - 2005; Di dân và phân hóa giàu nghèo ở Đồng Nai những năm đầu của thế kỷ XXI; Thực trạng Doanh nghiệp ở Đồng Nai 9 năm 2000 - 2009 và gần đây nhất là cuốn: Kinh tế - Xã hội Đồng Nai 5 năm 2011 - 2015 làm tư liệu phục vụ cho Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ngoài các án phẩm nói trên, qua các đợt Tổng điều tra lớn, trên cơ sở kết quả số liệu tổng hợp được, Cục Thống kê đã tiến hành phân tích kết quả cuộc Tổng điều tra và biên soạn thành sách gồm cả số liệu và lời văn nhằm làm rõ thêm kết quả cuộc Tổng điều tra, cung cấp thêm thông tin, cơ sở quan trọng cho các cấp Lãnh đạo, các Sở ngành trong nhận định, đánh giá thực trạng và xu hướng phát triển của các ngành, lĩnh vực Kinh tế - Xã hội trên địa bàn. Cụ thể như: Biên soạn số liệu và phân tích kết quả Tổng điều tra Dân số và nhà ở; Kết quả Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản; Tổng điều tra các cơ sở Kinh tế - Hành chính sự nghiệp... Các án phẩm của ngành thống kê biên soạn và phát hành thời gian qua đã trở thành cảm nang cho các nhà Lãnh đạo, cán bộ nghiên cứu và những người có nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu về tỉnh Đồng Nai.

Khối Chi cục Thống kê huyện, thị xã, thành phố một số Chi cục thời gian

qua cũng đã chú trọng biên soạn niên giám thống kê hàng năm và thời kỳ 5 năm phục vụ yêu cầu địa phương, góp phần làm phong phú thêm về án phẩm của ngành.



Những chiếc bàn tính gãy là phương tiện tính toán của ngành Thống kê Đồng Nai lúc mới thành lập

3. Công tác phương pháp chế độ và nghiên cứu khoa học:

Thực tế sôi động và phong phú cùng với sự nhạy cảm của các cấp lãnh đạo đã đặt ra cho ngành Thống kê Đồng Nai luôn phải quan tâm đầy mạnh công tác phương pháp chế độ của ngành cũng như công tác nghiên cứu khoa học và cải tiến nghiệp vụ thống kê. Tích cực tham gia góp ý đổi mới các chế độ báo cáo và phương pháp thu thập thông tin, cải tiến và hoàn thiện về phương pháp thống kê, thực hiện việc chuyển đổi Hệ thống chỉ tiêu từ bảng cân đối vật chất (MPS) sang Hệ thống tài khoản quốc gia (SNA). Từ chỗ công tác thống kê phục vụ sự quản lý, điều hành theo cơ chế kế hoạch hóa tập trung sang phục vụ sự quản lý Nhà

nước theo cơ chế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa có sự quản lý của Nhà nước, ngành thống kê đã tích cực nghiên cứu đề xuất sửa đổi chế độ báo cáo thống kê cơ sở và chế độ báo cáo thống kê tổng hợp cho phù hợp với cơ chế quản lý mới và thực tế công tác hạch toán tại cơ sở. Tích cực nghiên cứu đóng góp ý kiến việc xây dựng Luật thống kê và sửa đổi bổ sung Luật Thống kê vừa qua.

Thực hiện Quyết định của Tổng cục Thống kê, ngành Thống kê Đồng Nai đã thực hiện tốt việc tổ chức triển khai, tập huấn, hướng dẫn chế độ báo cáo thống kê định kỳ áp dụng cho các đơn vị cơ sở và chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng cho các bộ phận nghiệp vụ và Chi cục Thống kê huyện, Thị xã, Thành phố theo các quyết định ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung để áp dụng kịp thời tạo sự thống nhất trong toàn ngành. Triển khai áp dụng và chuyển đổi hệ thống số liệu thống kê qua các lần thay đổi và áp dụng Bảng giá cố định theo Quyết định của Chính phủ. Ngành còn tổ chức triển khai tập huấn chế độ báo cáo thống kê áp dụng cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo Thông tư liên Bộ 01/TT-LB ngày 31/3/1997 của Bộ Kế hoạch đầu tư và Tổng Cục Thống kê; Triển khai tập huấn chế độ báo cáo thống kê đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ban hành theo Quyết định số: 77/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đặc biệt là các năm gần đây toàn

ngành đã tập trung triển khai thực hiện Quyết định số: 43/2010/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; Thông tư số: 02/2011/TT-BKHĐT quy định danh mục và nội dung hệ thống chỉ tiêu cấp tỉnh, huyện xã. Có thể nói đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành trong 5 năm qua. Cục Thống kê Đồng Nai đã tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức triển khai phổ biến Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã cho các đối tượng là lãnh đạo các Sở, ban, ngành của tỉnh; lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường trong toàn tỉnh; Cán bộ công chức toàn ngành thống kê từ tỉnh đến huyện. Ngoài việc triển khai, phổ biến, căn cứ lộ trình thực hiện của Tổng cục Thống kê, Cục Thống kê Đồng Nai đã tiến hành biên soạn chế độ báo cáo thống kê cấp huyện, xã phường trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản phân công thực hiện; Biên soạn hệ thống biểu mẫu báo cáo định kỳ cho Chi cục Thống kê huyện, Thị xã, Thành phố thực hiện từ năm 2014.

Đối với địa phương, đã nghiên cứu, xây dựng và tham mưu cho UBND tỉnh Đồng Nai ban hành chế độ báo cáo thống kê của doanh nghiệp ngoài quốc doanh (Quyết định số: 2174/QĐ-UBND ngày 16 tháng 06 năm 1999 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai); Biên soạn tài liệu và tổ chức triển khai tập huấn nghiệp vụ thống kê cho cán bộ thống kê cấp xã,

phường trong toàn tỉnh vào cuối năm 2004; Xây dựng hệ thống chỉ tiêu, biểu mẫu phục vụ cho việc đánh giá kết quả thực hiện 12 chương trình phát triển Kinh tế - Xã hội của tỉnh giai đoạn 2001 - 2005 và 2006 - 2010.

Ngoài những công tác trọng tâm như trên, những năm vừa qua công tác phương pháp chế độ đã triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thống kê giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh; Xây dựng và ban hành Quy chế phổ biến thông tin thống kê của Cục Thống kê và Chi cục Thống kê huyện, Thị xã, Thành phố và đặc biệt là lần đầu tiên thực hiện việc xây dựng và ban hành “Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO: 9001-2008” vào hoạt động của ngành từ đầu năm 2016.

Về nghiên cứu Khoa học: Cục Thống kê Đồng Nai nhận thức được việc tham gia nghiên cứu và hoàn thành các đề tài nghiên cứu khoa học đề xuất ý kiến xác đáng với Tổng cục Thống kê và lãnh đạo địa phương là nhiệm vụ chính đáng của ngành về quy hoạch tổng thể phát triển Kinh tế - Xã hội của Đồng Nai; phương pháp quản lý một số nghiệp vụ của ngành trong việc xây dựng Luật Thống kê và cải tiến chế độ phương pháp của ngành; thực hiện các dự án xây dựng các cơ sở dữ liệu thông tin quy mô lớn về dân cư, lao động; về quản lý công nhân viên chức; quản lý nhà đất; quản lý các đối tượng chính sách; xóa đói giảm

nghèo, v.v. Cục Thống kê Đồng Nai cũng đã thực hiện thành công một số Đề tài Khoa học có giá trị thực tiễn tại địa phương như: “Quá trình di dân ở Đồng Nai tác động đến sự biến đổi nông thôn, đô thị ở Đồng Nai giai đoạn: 1991 - 2004”; “Mức sống dân cư và phân hóa giàu nghèo Đồng Nai: 1986 - 2003”; “Nghiên cứu Chỉ số phát triển con người (HDI) trên địa bàn tỉnh 4 năm: 2000 - 2003”.

4. Phát triển và ứng dụng Công nghệ thông tin

Ngành thống kê Đồng Nai đã nhận thức được tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ tin học trong lĩnh vực Thống kê, coi đây là một điều kiện một động lực không thể thiếu được trong quá trình phát triển của ngành.

Từ nhận thức đúng đắn của Ban lãnh đạo, với sự hỗ trợ tích cực của UBND tỉnh và Tổng cục Thống kê, công tác xử lý, lưu trữ và khai thác thông tin Thống kê đã từng bước hiện đại hóa. Từ những phương tiện tính toán bằng những chiếc bàn tính gãy, những chiếc máy tính quay tay đến các máy tính tay cỡ nhỏ (casio) ngành Thống kê Đồng Nai đã nỗ lực tìm các giải pháp, vượt qua khăn, dám nghĩ dám làm để tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực, từng bước xây dựng và phát triển công nghệ thông tin của ngành, phục vụ đắc lực cho công tác, đáp ứng yêu cầu sự phát triển của ngành.



*Trung tâm xử lý thông tin thống kê
của Cục thống kê Đồng Nai lúc mới thành lập*

Để trang bị dần các phương tiện tính toán và từng bước đào tạo nâng cao trình độ cán bộ sử dụng máy tính, ngày 10/3/1991, UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số: 343/QĐ.UBT về việc thành lập phòng vi tính thuộc Cục Thống kê Đồng Nai. Sau 3 năm hoạt động, trước yêu cầu xử lý thông tin thống kê ngày càng cao, ngày 28/3/1994 UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 477/QĐ.UBT về việc: Chuyển Phòng vi tính thành Trung tâm xử lý thông tin Thống kê trực thuộc Cục Thống kê với biên chế lúc đó là 07 cán bộ; số máy tính trang bị ban đầu là 13 máy; trụ sở đặt tại số 14 - Phan Chu Trinh, TP. Biên Hòa. Đến năm 2000, Trung tâm được chuyển về trong trụ sở Cục Thống kê hiện nay. Sau thời gian hoạt động độc lập, đến năm 2004, thực hiện chủ trương chung của Tổng cục Thống kê về việc sáp xếp lại hoạt động của bộ phận Công nghệ thông tin của các Cục Thống kê nên Trung tâm xử lý thông tin thống kê không còn hoạt động độc lập mà sát nhập

với phòng Phương pháp chế độ, Thanh tra, Thi đua và hiện nay là phòng: Thanh tra thống kê.

Từ ngày thành lập đến nay, mặc dù gặp nhiều khó khăn về trang thiết bị, về nhân lực và có sự thay đổi do sắp xếp lại mô hình tổ chức bộ máy của ngành nhưng được sự quan tâm của Tổng cục Thống kê, của Lãnh đạo Cục, công nghệ thông tin của ngành không ngừng phát triển về mọi mặt, phục vụ đắc lực cho công tác của ngành. Về trang thiết bị, nhờ sự quan tâm đầu tư của Tổng cục Thống kê mà nhất là giai đoạn từ 2005 đến nay, chủ yếu thông qua các dự án đã trang bị hệ thống máy móc, thiết bị khá đầy đủ. Hiện nay toàn ngành mỗi cán bộ, công chức làm nghiệp vụ chuyên môn, kế toán, tổ chức được trang bị một máy vi tính để phục vụ công tác; 100% cán bộ nghiệp vụ đều sử dụng thành thạo máy vi tính trong làm việc. Đến nay đã trang bị được 03 máy Server cho Cục Thống kê. Đã thực hiện kết nối mạng nội bộ (mạng LAN) giữa các phòng nghiệp vụ thuộc cơ quan Cục Thống kê; Thực hiện kết nối mạng với Tổng cục Thống kê, với văn phòng UBND tỉnh và Chi cục Thống kê các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện truyền và nhận thông tin được nhanh chóng. Kết nối Internet để khai thác thông tin. Thực hiện việc sắp xếp lưu trữ cơ sở dữ liệu có hệ thống nhằm giúp các đơn vị trong ngành khai thác nhanh và có hiệu quả dữ liệu thống kê khi cần tra cứu, tham khảo.

Về ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xử lý kết quả các cuộc điều tra và nghiệp vụ của ngành có bước tiến bộ nhanh và đạt hiệu quả cao: Đã tiến hành xử lý, tổng hợp kết quả nhiều cuộc điều tra, trong đó có những cuộc Tổng điều tra lớn như: Tổng điều tra Nông thôn, nông nghiệp và Thủy sản (năm 1994, 2001, 2006, 2011); Tổng Điều tra các cơ sở Kinh tế - Hành chính sự nghiệp (năm 1995, 2002, 2007 và 2012); Điều tra mức sống dân cư (hàng năm); Điều tra vốn đầu tư phát triển; Điều tra doanh nghiệp hàng năm (từ 2000 đến 2015) và chương trình tổng hợp điều tra giá tiêu dùng hàng tháng; điều tra công nghiệp tháng (IIP); điều tra xây dựng quý; điều tra chăn nuôi, năng suất lúa và rất nhiều cuộc điều tra khác phục vụ địa phương. Ngoài ra đã xây dựng trang Web nội bộ phục vụ thông tin nhanh đến Chi cục Thống kê các huyện, từng bước phát huy hiệu quả; Xây dựng trang Web chấm điểm thi đua thực hiện kế hoạch công tác của Chi cục Thống kê huyện, thị xã, thành phố ngày càng đi vào nề nếp và phát huy tác dụng.

5. Công tác Thanh tra Thống kê:

Ban lãnh đạo Cục Thống kê Đồng Nai đã ý thức được công tác Thanh tra Thống kê là một công cụ rất quan trọng, là biện pháp tích cực để góp phần đưa việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê đi vào nề nếp: Báo cáo đầy đủ, đúng kỳ hạn, tính toán chỉ tiêu đúng phương pháp, từng bước nâng cao dần chất lượng thông

tin. Từ năm 1986 trở về trước đã có kế hoạch kết hợp Thanh tra Thống kê với kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch nhà nước của các đơn vị để khi tiến hành xét duyệt công nhận mức độ hoàn thành kế hoạch được chính xác để nâng cao chất lượng của công tác này. Nhiệm vụ thanh tra lúc đầu tập trung vào công tác nghiệp vụ nên được giao cho các phòng chuyên môn và từng cán bộ nghiệp vụ. Ở cơ quan Cục Thống kê có tổ chức Thanh tra nhân dân hoạt động nhưng chủ yếu là Thanh tra cán bộ công chức chấp hành chế độ công tác và chấp hành pháp luật. Từ năm 1986 và những năm về sau bước vào thời kỳ đổi mới theo cơ chế kinh tế thị trường, phạm vi thanh tra được mở rộng, tiến hành thanh tra việc thực hiện chương trình công tác và kết quả sử dụng kinh phí của ngành. Đặc biệt là từ năm 1988 khi có pháp lệnh Kế toán - Thống kê ra đời và Thông tư số: 555/TCTK/PPCD của Tổng cục Thống kê hướng dẫn thi hành pháp lệnh Kế toán - Thống kê trong lĩnh vực thống kê, ngành Thống kê Đồng Nai đã triển khai kịp thời đến các địa phương, đơn vị cơ sở. Thanh tra Thống kê đã thực sự là công cụ đắc lực phục vụ công tác quản lý nghiệp vụ và thực hiện các chế độ, các quy định của ngành Thống kê trên địa bàn tỉnh. Mỗi năm tiến hành từ 20 đến 30 cuộc thanh tra thống kê, ngoài ra khi có yêu cầu về nghiệp vụ tiến hành thanh tra đột xuất ở các doanh nghiệp, các đơn vị cơ sở.

Năm 1995 thực hiện theo chủ trương của toàn ngành, Thanh tra Cục Thống kê Đồng Nai được thành lập, đây là một bộ phận trực thuộc Cục Thống kê, từ đó đến nay công tác Thanh tra của ngành không ngừng được củng cố, tăng cường, ngày càng hoạt động có hiệu quả và trở thành công cụ hữu hiệu góp phần từng bước đưa việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê của cơ sở đi vào nề nếp, nâng cao dần chất lượng thông tin thống kê.



*Ông Lê Xuân Mùi, Phó cục trưởng
Phụ trách Cục thống Kê đang phát biểu
tại hội nghị triển khai luật thống kê năm 2004*

Ngay sau khi Luật thống kê ra đời được Quốc hội thông qua (ngày 17/06/2003) và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2004. Thanh tra Thống kê tỉnh Đồng Nai đã tổ chức quán triệt, phổ biến, triển khai Luật thống kê trong toàn tỉnh. Đã tổ chức Hội nghị quán triệt nội dung Luật thống kê và Nghị định 40/2004/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật thống kê ; Tiếp theo đã tổ chức triển khai đến các ngành, các huyện và đơn vị cơ sở. Đến cuối tháng 09/2004, Luật thống kê đã được triển

khai thực hiện đến tận cơ sở, xã phường và các đơn vị sản xuất thuộc các thành phần kinh tế đóng trên địa bàn. Sau Luật thống kê, ngành thống kê đã triển khai đến cơ sở Nghị định số: 14/2005/NĐ-CP về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê. Ngày 19 tháng 7 năm 2013 Chính phủ ban hành Nghị định số: 79/2013/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê, thay thế Nghị định số: 14/2005/NĐ-CP trước đây, ngành thống kê Đồng Nai đã tổ chức triển khai phổ biến kịp thời đến các Sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp để áp dụng, nhằm tiếp tục chấn chỉnh việc chấp hành chế độ báo cáo thống kê cơ sở. Nhìn chung công tác thanh tra thống kê giai đoạn từ khi có Luật thống kê ra đời đến nay được đẩy mạnh, tiến hành thường xuyên theo kế hoạch hàng năm của Tổng cục Thống kê. Ngoài việc thanh tra tại cơ sở sản xuất kinh doanh còn tổ chức các cuộc thanh tra đối với các Chi cục Thống kê huyện, Thị xã, Thành phố theo định kỳ về công tác chuyên môn, các cuộc điều tra và công tác Tài chính.

6. Công tác hành chính, quản trị, hậu cần và đời sống:

Công tác hành chính quản trị thực hiện nhiệm vụ hậu cần cho cơ quan nhưng đối với ngành Thống kê có khác với ngành khác là tài liệu nhân bản nhiều để phục vụ cho công tác nghiệp vụ tiến

hành được thuận lợi nhất là những năm từ 1995 trở về trước, khi công nghệ thông tin chưa được áp dụng rộng rãi phổ biến nên công tác đánh máy, nhân bản báo cáo, tài liệu còn khó khăn, mất nhiều thời gian nên phải rất nỗ lực thực hiện, quan tâm cải tiến để phục vụ ngày một tốt hơn cho mọi hoạt động của ngành. Công tác hành chính quản trị ở văn phòng Cục cũng được quan tâm thực hiện chu đáo như: Bố trí, sắp xếp nơi ăn, ở cho cán bộ Tổng cục Thống kê, cán bộ các Chi cục Thống kê huyện về Cục Thống kê công tác phải lưu trú lại theo chế độ; Sắp xếp bố trí phương tiện đi công tác cho Ban lãnh đạo cơ quan và các phòng nghiệp vụ.

Công tác kế toán, Tài chính là bộ phận rất quan trọng, được chú trọng thực hiện và từng bước chấn chỉnh, cải tiến để đáp ứng kịp thời cho nhu cầu của các hoạt động nghiệp vụ và đảm bảo đúng chế độ tài chính quy định của Nhà nước; Công tác theo dõi, bảo quản tài sản cơ quan được thực hiện thường xuyên theo quy định.

Để tạo điều kiện cho cán bộ, công chức và người lao động an tâm công tác, gắn bó với nghề, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao thì việc quan tâm, chăm lo cải thiện đời sống là nhiệm vụ rất quan trọng. Để thực hiện công tác này, Ban lãnh đạo Cục Thống kê đã đề ra chủ trương thành lập Xí nghiệp in Thống kê với 2 nhiệm vụ:



*Lãnh đạo Cục Thống kê Đồng Nai
và các đ/c trưởng, phó phòng thống kê
11 huyện, thị xã, thành phố tại hội nghị
Tổng kết ngành năm 2004.*

- Phục vụ kịp thời cho công tác nghiệp vụ như: In biểu mẫu, tài liệu phục vụ cho công tác của ngành mà chủ yếu là nghiệp vụ chuyên môn;

- Có thêm nguồn thu nhập để góp phần cải thiện đời sống vật chất cho cán bộ công chức trong điều kiện kinh phí của ngành còn rất hạn hẹp.

Từ một xưởng in với qui mô nhỏ, tháng 03/1993 Xí nghiệp in chuyên dùng của Cục Thống kê được UBND tỉnh ra quyết định số: 483/QĐ.UBT chuyển thành xưởng in sự nghiệp có thu trực thuộc Cục Thống kê. Kể từ đó, Xí nghiệp in Thống kê đã hoạt động liên tục với chức năng nhiệm vụ được giao, đã phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ hàng năm, góp phần vào việc hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn của ngành và nâng cao đời sống cho cán bộ công chức cơ quan. Tuy nhiên, từ năm 2000 về sau, do sự cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn của các đơn

vị cùng ngành in trong khi không có điều kiện để đầu tư đổi mới công nghệ; mặt khác Công nghệ thông tin phát triển mạnh đã đáp ứng nhu cầu công tác nghiệp vụ nên hoạt động của Xí nghiệp in Thống kê Đồng Nai gặp rất nhiều khó khăn, hiệu quả đạt thấp nên Ban lãnh đạo Cục Thống kê đã quyết định chấm dứt hoạt động vào năm 2004.

Trải qua 40 năm hoạt động, cùng với sự lớn mạnh chung của ngành Thống kê Việt Nam, ngành Thống kê Đồng Nai đã không ngừng phát triển, trưởng thành, vượt qua mọi khó khăn, thử thách; đã phấn đấu đạt được những thành tích đáng khích lệ. Để ghi nhận sự đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của ngành và của địa phương. Chủ tịch nước hai lần tặng Huân chương lao động Hạng Ba cho ngành thống kê Đồng Nai (năm 1985 và 2014); Chính phủ 6 lần tặng Bằng khen; Bộ kế hoạch và Đầu tư; Tổng cục Thống kê; UBND tỉnh Đồng Nai đã tặng ngành thống kê nhiều bằng khen, cờ thi đua xuất sắc...

Để đạt được những kết quả trên, từ thực tiễn của 40 năm xây dựng và phát triển, ngành Thống kê Đồng Nai đã rút ra một số bài học kinh nghiệm có tính lịch sử trong quá trình xây dựng và phát triển của ngành:

Một là: công tác tổ chức, cán bộ tốt hay xấu đều ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng và kết quả hoạt động của ngành.

- Tổ chức bộ máy không ổn định sẽ không có được chương trình kế hoạch ổn định, do đó sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả công tác, chất lượng công tác sẽ hạn chế.

- Cán bộ không ổn định biến động nhiều, trình độ chuyên môn không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sẽ không tập trung được trí tuệ để góp sức, góp tài để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Hai là: Giữ vững đoàn kết nội là yếu tố rất quan trọng để xây dựng và phát triển từng tập thể nhỏ và toàn ngành đi lên; có đoàn kết nội bộ mới tập trung được trí tuệ cùng nhau chung sức chung lòng để khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ chung.

Ba là: Muốn đẩy mạnh hoạt động công tác thống kê phải bám sát chủ trương đường lối và các mục tiêu, kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội của Đảng, Nhà nước và các yêu cầu thông tin thống kê của lãnh đạo địa phương

Bốn là: Tranh thủ sự quan tâm của lãnh đạo địa phương về mọi mặt và sự hợp tác, phối hợp chặt chẽ của các ngành có liên quan và các địa phương

Trong quá trình thực hiện các yêu cầu về thông tin của Cấp ủy, UBND các cấp cần thể hiện rõ chức năng của ngành trong công tác quản lý, điều hành không thể thiếu được thông tin thống kê vì đó là cơ sở để quan sát, nắm bắt sự diễn biến thường xuyên về Kinh tế - Xã hội. Từ đó

tranh thủ sự hỗ trợ của lãnh đạo địa phương về trang bị cơ sở vật chất, hỗ trợ kinh phí cho các cuộc điều tra thống kê và tranh thủ sự giúp đỡ của các ngành có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ công tác.



*Các đ/c trưởng phòng khối VPC
đang ký giao ước thi đua năm 2005
trong hội nghị tổng kết ngành năm 2006*

Năm là: Phát huy tính chủ động sáng tạo để khắc phục khó khăn, tận dụng mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trong điều kiện tổ chức của ngành thời gian qua không ổn định, cán bộ biến động nhiều, ở một số huyện biên chế có thời điểm phân bổ cho công tác thống kê không đủ người để bố trí công việc. Trước tình hình đó, Ban lãnh đạo Cục Thống kê đã không thụ động mà phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo, trước mắt là tạm duy trì được tổ chức bộ máy của cơ quan Cục Thống kê, tranh thủ mọi thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ của ngành.



*Các đ/c trưởng phòng khối VPC
đang ký giao ước thi đua năm 2005
trong hội nghị tổng kết ngành năm 2004*

Sáu là: Muốn nâng cao chất lượng thông tin thống kê cần nắm vững phương pháp chế độ của ngành.

Tuỳ theo thời gian thực hiện của từng loại nghiệp vụ, phạm vi thu thập thông tin, nội dung tính toán các chỉ tiêu và thời gian quy định cho từng loại báo cáo mà nắm vững phương pháp chế độ của nghiệp vụ của ngành để nâng cao chất lượng công tác.

Bảy là: Thống kê là một ngành khoa học để nhận thức xã hội. Là một ngành khoa học xã hội nên công tác thống kê không thể thoát ly trình độ tiến bộ khoa học của công nghệ thông tin. Phải thật sự coi trọng việc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị cho ngành, ứng dụng công nghệ thông tin để xử lý các thông tin thống kê nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu thông tin cho các cấp lãnh đạo với độ tin cậy cao.

Tám là: Quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công chức.

Muốn động viên được cán bộ công nhân viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, phải thường xuyên quan tâm đến đời sống của cán bộ công nhân viên. Trong điều kiện kinh phí của ngành còn hạn hẹp, thu nhập thực tế người làm công tác thống kê rất thấp. Để cán bộ công chức trong ngành yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của ngành, đi đôi với công tác giáo dục chính trị tư tưởng phải quan tâm đến chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần.



*Lễ đón nhận huy chương vì sự nghiệp
thống kê lần 02 (Năm 2004)*

Bên cạnh những thành tích đạt được, hoạt động của ngành thống kê Đồng Nai cũng còn một số mặt tồn tại, hạn chế cần khắc phục để vươn lên hoàn thành tốt vai trò và nhiệm vụ của mình, đó là:

- Một số chỉ tiêu thống kê độ tin cậy còn hạn chế. Việc thu thập, tính toán và cung cấp thông tin thống kê có lúc chưa kịp thời đầy đủ. Việc cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu chưa thường xuyên và nè nép. Khối lượng thông tin thống kê

thu thập rất lớn và khá phong phú song việc khai thác sử dụng và phân tích dự báo còn hạn chế.



Ông Nguyễn Xuân Quang – Cục Trưởng đọc báo cáo tổng kết ngành Thống kê 2015 và phương hướng nhiệm vụ 2016

- Một số chỉ tiêu thống kê chưa được chuẩn hóa, thiếu nhất quán giữa các thời kỳ. Hệ thống chỉ tiêu chưa hoàn chỉnh, hạn chế nhất định về khả năng so sánh và đánh giá toàn diện sâu sắc các hiện tượng Kinh tế - Xã hội. Chất lượng thông tin đầu vào thu thập từ một số cuộc điều tra

thống kê hàng năm chưa cao.

- Đội ngũ cán bộ của ngành nhìn chung còn hạn chế về năng lực phân tích thống kê; chất lượng dự báo thông tin thống kê chưa theo kịp với yêu cầu thực tế của ngành và Lãnh đạo địa phương.

Trong thời gian tới, tiếp tục được sự quan tâm của Tổng cục Thống kê, của các cấp Lãnh đạo địa phương và sự hỗ trợ của các Sở ban ngành, các đơn vị bạn và sự hưởng ứng nhiệt tình của các đơn vị cơ sở, ngành Thống kê Đồng Nai quyết tâm phấn đấu khắc phục những tồn tại, hạn chế; phát huy hơn nữa truyền thống của ngành: Năng động, sáng tạo, khắc phục mọi khó khăn, xây dựng ngành ngày càng lớn mạnh. Đảm bảo công tác thống kê sẽ là công cụ sắc bén để nhận thức xã hội, là tai mắt cho lãnh đạo, là nguồn bổ sung kiến thức dồi dào cho mọi đối tượng sử dụng thông tin thống kê.



Tập thể, cá nhân đạt danh hiệu điển hình tiên tiến tại Đại hội thi đua yêu nước của tỉnh Khối thi đua III – Lần thứ I (2015 - 2020) Tỉnh Đồng Nai